

Nậm Cắn xa xôi lắm!

Tôi đã làm một chuyến hành trình dài dằng dặc ngược lên miền Tây Nghệ An. Quảng đường đi không chỉ tính bằng cả ngàn kilômét mà còn bằng bụi bặm, đèo dốc thăm thẳm, bằng cả sự hoảng sợ khi con đường dốc cứ leo ngược lên mãi, leo mãi, chót vót cao, cao hơn cả tầng mây, cao hơn nhiều sự gan lỳ của tôi. Tôi đã ngủ đêm tại cửa khẩu Nậm Cắn, tới được cả Hội Phé, đặt chân đến vùng cao chót vót của người Mông ở Mường Lống, rồi lại lang thang tại thị trấn Mường Xén, ngo ngác giữa công trường vĩ đại thủy điện Bản Vẽ, há hốc mồm nghe chuyện của những anh thanh niên trẻ làm nghề xe lai, chia tay không đành với các cô giáo trẻ trường phổ thông cơ sở Nậm Cắn 1...

1.

"Ngủ thăm" ở Nậm Cắn

"Ngủ thăm" là từ dùng của người Thái vùng Tây Nghệ An. Anh con trai gặp và quen cô gái Thái, đã bén tiếng, bén duyên, đã ngấm no con mắt, đã muốn cái gì đó cao hơn chuyện vẫn gặp nhau ở chân cầu thang, ở đầu cái nương cái rẫy, thì đề nghị với cô gái cho mình đến "ngủ thăm". Cô gái không nói gì, chỉ treo vào trời xanh đôi mắt tròn xoe thôi, thế là được. Thế là chọn tầm 10, 11 giờ đêm, chàng trai "mò" đến nhà cô gái, cứ tự tiện mà lên cầu thang, se sẽ thôi, cứ tự tiện mà nhắm hướng chỗ nằm cô gái mà tới, cũng nên se sẽ thôi, rồi chui vào màn, rồi ôm cô gái, rồi bắt đầu tình tự, càng nên se sẽ thôi, để sáng hôm sau, khi chú gà Gô mới le te gáy đầu bản thì chàng trai dậy, tuốt nhanh đường dốc núi về nhà. Nhưng thế cũng chưa chắc đã thành vợ thành chồng đâu. Nhưng mà trời ạ, kể ra thế, chính tôi cũng mong được một lần "ngủ thăm" như vậy. Nhưng "ngủ thăm" còn xảy ra giữa con trai với con trai, nếu là bạn thân, nếu đi đường xa đến bản, có thể gặp người con trai chủ nhà, xin được "ngủ thăm" một đêm. Còn tôi, sau một ngày trời vật vã cùng chiếc xe và đường đèo dốc, và bụi bặm, sau gần 600 cây số đường trường tính từ xóm Bánh Tét của tôi đến nơi đây, tới mãi gần chiều tối mới chạm đến cửa khẩu Nậm Cắn, xuống xe, gặp các anh hải quan cười hơ hơ và xin ăn cơm, rồi xin "ngủ thăm" tại cửa khẩu.

Tôi trân trọng nhắc lại, cửa khẩu Nậm Cắn là cửa khẩu Quốc tế. Cái tên cửa khẩu Quốc tế Nậm Cắn bắt đầu hình thành từ năm 2003. Nhưng trước đó, nhiều năm rồi, lâu lắm rồi, cửa khẩu Nậm Cắn luôn là cửa khẩu rất quan trọng của tỉnh Nghệ An. Vì thế, Quốc lộ 7 có từ thời nào, được rải nhựa từ thời nào, và cho dù chưa cần nâng cấp, mở rộng như hiện nay thì hàng chục năm nay, Quốc lộ 7 qua cửa khẩu Nậm Cắn, qua nước bạn Lào đã trở thành rất quen thuộc với cánh lái xe xăng dầu của Công ty Xăng dầu Nghệ An, của nhiều doanh nghiệp trong cả nước, của đồng bào Việt kiều, và của cả những tư thương buôn bán hàng tiểu ngạch. Nói vậy để khẳng định rằng, cửa khẩu Nậm Cắn đã trở thành tuyến cửa khẩu thông thương nhiều năm qua của Nghệ An và Nghệ An luôn coi cửa khẩu này là cánh cửa giao lưu hàng hoá sang nước bạn Lào, trực tiếp là tỉnh Xiêng Khoảng. Kể lời thôi lếch thếch ra vậy để bạn đọc biết rằng, lên tới đây, tôi đã thất vọng như thế nào khi đặt chân đến cửa khẩu. Cho đến khi được Chính phủ ra quyết định công nhận là cửa khẩu Quốc tế thì tại đây mới bắt đầu xuất hiện một số công trình, còn nhiều năm qua, Nghệ An hầu như chưa làm gì cho cửa khẩu được nên danh nên phận. Nhưng cũng chỉ mới xây xong một khu nhà làm việc cho các bộ phận ở cửa khẩu, cũng mới vớ vạc ra một mặt bằng bên này cột mốc, cũng mới tàm tạm hình thành ra một số cơ sở hạ tầng tối thiểu. Có vẻ như ở đây chờ Trung ương đầu tư đến đâu làm đến đó. Tiến độ xây dựng chậm. Nhà liên hợp mấy lần định khai trương nhưng vẫn chưa xong. Vóc dáng một cửa khẩu Quốc tế có vẻ như còn lâu mới có được.

Không có điện. Mặc dù chỉ cách mấy trăm mét, một đường điện cao thế đứng sừng sững và một trạm biến áp đã được lắp đặt xong xuôi. Tại trạm biến áp, điện sáng bừng. Nhưng toàn bộ khu vực cửa khẩu vẫn không có điện. Ngành điện lực Nghệ An đã ăn mừng chiến công của mình là đã kéo được điện lên tới cửa khẩu, đến trạm biến áp cuối cùng, và đóng điện, và hoàn hô, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhưng suốt nhiều tháng nay, vùng cửa khẩu vẫn tối om. Hoá ra, có điện lưới rồi, nhưng từ điện lưới thành điện sinh hoạt là phải cần nhiều nhiều những động thái khác nữa: kinh phí xây dựng đường điện sinh hoạt, kinh phí mua sắm thiết bị... tất cả đang phải chờ.

Không có điện thoại. Một cửa khẩu Quốc tế vô cùng quan trọng, cả về kinh tế, an ninh quốc phòng nhưng cho đến lúc này thì mọi liên lạc ở đây đều bế tắc. Nghe nói người ta sẽ kéo hệ thống điện thoại lên, có thể trong tháng 3, tháng 4, tháng 5, hoặc cuối năm hoặc có thể sang năm tới... Hỏi, nếu có chuyện gì cần liên lạc với xuôi thì làm cách nào? Trả lời: Phải đi xe lai chạy xuống Mường Xén cách 30 cây số. Hỏi, nếu trời mưa lũ, tắc đường, không đi xe lai được, nhờ xảy ra sự cố gì thì làm sao. Trả lời, thì "chiến đấu, chống chọi tại chỗ".

Hỏi, báo chí, thư từ hàng ngày có đến đều không? Trả lời: Báo chí, thư từ, công văn, cả những bưu kiện chuyển phát nhanh yêu cầu giao tận tay nhưng cũng chỉ đến được thị trấn Mường Xén thôi. Nhân viên bưu điện Mường Xén không chịu mang thư báo lên tới nơi. Nếu đơn vị không cử người xuống lấy thì... thôi.

Hỏi, sợ nhất trên này là gì? Trả lời: Nước uống. Dù đã được cung cấp một đường ống dẫn nước tự chảy ở suối cao về, nhưng đường ống thường xuyên hỏng. Mỗi lần hỏng, anh em phải thay nhau leo núi cao cả ngày trời, lần hồi theo từng mét ống, vá vúi lại. Nước suối đang cạn dần. Đến khi suối cạn thì coi như... thôi, khỏi uống. Mùa nhiều nước nhất là mùa mưa nhưng đó cũng là mùa dễ sợ nhất. Nếu tắc đường, mất cả nửa tháng. Khi đó thì phải trèo đèo lội bùn gửi từng bao gạo nhỏ từ Mường Xén lên, đi bộ cả ngày đường. Mà nếu mùa mưa lại nhờ có ai đau ốm nặng, cấp cứu, thì coi như thôi... chờ số phận.

Đêm lạnh buốt. Nhiệt kế chỉ 6 độ, rồi 4 độ. Tôi ngồi trong phòng khách của Chi cục Hải quan cửa khẩu Nậm Cắn, quán quanh người tất cả những loại áo ấm mang theo, miệng vẫn lập cập, run bần từng đợt theo cơn gió núi. Nguyễn Sỹ Nam, Phó Chi cục trưởng Hải quan Nậm Cắn cùng Lê Văn Hoàng, đội phó đội nghiệp vụ tiếp chuyện tôi. Bên ngoài, phía nhà ăn, ồn ào tiếng cười nói, tiếng chạm cốc, cả tiếng la hét. Tôi được giải thích là tối nay có mấy cô giáo mầm non ở trường Mầm non Nậm Cắn lên chơi, mừng sinh nhật cho một chiến sĩ trong đơn vị. Đêm thì uống rượu chơi. Nhân ngày sinh nhật, uống nhiều, vài anh quá chén. Không sao cả. Nguyễn Sỹ Nam khẩn khoản yêu cầu tôi không viết về những khó khăn, thiếu thốn, những gì mà một cửa khẩu Quốc tế không thể thiếu. Anh nói: "Nghệ An đang coi cửa khẩu Quốc tế Nậm Cắn rất quan trọng, là cửa ngõ mở ra cho sự trao đổi, buôn bán, thông thương của hai tỉnh Xiêng Khoảng và Nghệ An để khai thác hết các tiềm năng. Nếu nói nhiều về sự thiếu thốn, bất cập, sơ sài của cửa khẩu này thì đi ngược với chủ trương tuyên truyền của tỉnh". Nhưng anh Lê Văn Hoàng có vẻ cũng quá chén trong cuộc ăn mừng sinh nhật cán bộ của mình lại không ngó ngàng gì đến ý tứ của Phó Chi cục trưởng, anh cứ bô bô: "Anh coi đây, cửa khẩu thế này mà gọi là cửa khẩu Quốc tế được à? Không điện thoại, không điện, thiếu thốn trăm bề, lại còn chưa được hưởng phụ cấp miền núi rẻo cao nữa chứ? Vất vả lắm. Đường sá thì xa xôi, heo hút, có chi mô, ở đây chỉ gian khổ thua cửa khẩu Tây Trang chút thôi anh ạ". Phó Chi cục trưởng mấy lần hích vai anh Hoàng, có ý nhắc nhở không được nói nhiều, nhưng Hoàng cứ nói, huyền thuyên, nhưng anh đang nói thật. Còn tôi thì rất ngạc nhiên không hiểu tình đã quán triệt cho anh Nam điều gì mà anh cứ yêu cầu không được viết về khó khăn thiếu thốn ở cửa khẩu này. Thậm chí khi tôi nói, hôm nay cửa khẩu nhiều xe lên quá, thì anh Nam

gạt đi và cho hay: "Chỉ hôm nay thôi, chứ ngày thường, ít xe lắm, không có xe đâu. Chỉ hôm nay mới nhiều xe thôi". Anh Nam thậm chí có vẻ rất ái ngại khi nhìn những đoàn xe hàng chục chiếc đang tiến vào cửa khẩu để làm thủ tục. Anh Nam chỉ một chiếc xe tải chở hàng công nghệ phẩm của một tư thương người Hải Phòng đang chờ làm thủ tục, nói: "Như xe chị này, mỗi năm chỉ một chuyến qua đây chứ mấy". Thế mà bà chủ hàng lại khoe với tôi: "Mỗi năm em qua đây 8 chuyến, qua cửa khẩu Cầu Treo 7 chuyến". Tôi không hiểu vì sao Phó Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu Nậm Cắn lại không muốn công bố về nhịp độ có vẻ rất "nhộn nhịp" ở cửa khẩu này. Đó cũng là một ngạc nhiên. Hay các anh cũng được cấp trên "quán triệt" như vậy?

Đêm "ngủ thăm" tại cửa khẩu Nậm Cắn, gió rét buốt xương, lại nao nao thương những người đang gánh vác nhiệm vụ ở nơi này. Tại đây đang ở độ cao 1300 mét. Đỉnh Phù Bơn nơi biên giới mây trắng bao bọc quanh năm. Sáng sớm, mấy tay lái xe tải dùng những cây mận tam hoa khô, chất đống, nhúm lửa ngồi chống rét, chờ làm thủ tục. Trên mỏm đồi cao, một đơn vị biên phòng đang đóng quân. Tiếng radiô vang rất to giữa thung lũng hẹp. Chỉ hơn mười phút xe chạy xuống núi, tôi ngoái nhìn sau lưng mình, cửa khẩu Nậm Cắn đã mất hút trong mây mù gió núi.

2. Phần son em gửi cho trời...

Như có một ma lực rất lạ lùng đã bẻ ngoặt tay lái của tôi để xe đột ngột rẽ vào Trường phổ thông cơ sở Nậm Cắn 1. Đường vào cổng trường dựng dốc, tưởng như xe có thể lật ngược ra sau. Hôm nay chủ nhật, ngôi trường mọc cheo leo bên vách núi vắng tanh nhưng tôi đã nhìn thấy, sau dãy phòng học tiếng ríu rít của các cô giáo. Hàng chục cô thầy ủa xuống đón tôi. Chỉ có trường học nơi heo hút này vào ngày chủ nhật vẫn đông đủ giáo viên như vậy...

Xăm tối, lạnh buốt. Khu tập thể xập xệ làm chỗ ở cho mấy chục thầy cô giáo. Điện không có, trước khi ai về phòng đó, thường các thầy các cô lại vây quanh bếp lửa lớn ở nhà ăn tập thể, và chuyện phiếm, và "soi" nhau, nói như cách nói ở đây là xem "tivi" của nhau, tức là khai thác chuyện riêng của nhau, để cười cho thật to, cười cho át cả giá rét, cười cho vơi đi nỗi buồn. Tôi cũng sà vào với các cô, các thầy. Qua ánh lửa cháy hồng, cô giáo nào cũng trẻ măng, trẻ quá, tươi xinh như sinh viên cả. Có vẻ như cuộc sống tập thể ở nơi xa khiến họ mạnh dạn hơn khi chuyện trò, và tâm sự hết những gì mình có. "Bây giờ anh hỏi chi, nhà em kể cho nghe, chuyện yêu đương hê? Hay chuyện dạy học? Hay chuyện học trò? Dù gặp được khách dưới xuôi lên như anh, nhà em vui lắm, nỏ thấy buồn nữa, nỏ thấy lạnh nữa... Anh cứ coi nhà em như ti vi, ưa chuyện chi cũng có hết..."- Một cô giáo nói với tôi. Hiệu trưởng Trần Đăng Hùng rút rề: "Ai lại để anh nhà báo ngồi dưới bếp. Nào các cô, lên văn phòng tiếp khách hê". Mọi người nghe theo hiệu trưởng Hùng, lên văn phòng. Văn phòng chỉ là một căn phòng bé tẹo, vừa đủ đặt một cái bàn dài. Các cô các thầy vây quanh tôi. Thế là bắt đầu xem "tivi". Thầy Hùng nói: "Trường em có 46 giáo viên, trẻ như ri hết, em là già nhất cũng 40 tuổi thôi, còn mấy cô ni, cô Trà, cô Tân, cô Oanh... mới ngoài 20 tuổi thôi anh ạ, các cô học xong Cao đẳng Nghệ An thì lên trường miền núi này...". Một cô nói: "Tụi em học xong, chuẩn bị ra trường, Sở nói tụi em viết đơn tình nguyện dạy miền núi, tự chọn trường. Tụi em có biết trường Nậm Cắn ni mô, có ngờ xa như ri mô, tụi em đăng ký các trường ở Tương Dương, Con Cuông, Thanh Chương... Nhưng mà có mô. Họ làm phép cho vui rứa thôi, trường miền núi mô gần gần Sở cũng nói đủ giáo viên rồi, rứa thì phải lên trên xa, trên cao này thôi. Tình nguyện như rứa nỏ sướng anh hê. Tình nguyện rứa thà rằng, Sở cứ phân công thẳng, tụi em ưng liền, đăng mô tụi em cũng đã xác định, mình trẻ, mới ra trường, nhất định phải ở miền núi...". Rồi tiếp đó là chuyện ăn ở, chuyện vận động học sinh đến trường, chuyện yêu đương, chồng con, chế độ...

Thầy Hùng hiệu trưởng kể: "Em ở trường này hơn 20 năm. Đáng ra, hồi đó, sau 5 năm dạy học, em cũng sẽ về xuôi rồi, gần vợ con rồi. Nhưng em được kết nạp Đảng. Là đảng viên, phải gương mẫu ở thêm. Thêm mấy năm, em lại được bổ trí làm cán bộ quản lý. Rứa là ở miết cho tới giờ, vợ con vẫn dưới xuôi, mỗi năm một lần hè, một lần tết, còn lại quanh năm ở tập thể, sống cùng anh chị em...". Tươi tắn nhất lúc này là cô giáo Nguyễn Hương Trà. Vì tết vừa rồi, về quê, cô đã đăng ký kết hôn với một anh chàng lính hải quân. Bố mẹ cô nhẹ cả người. Vì cứ dạy trên miền xa heo hút này, đến khi về xuôi, e ế, e hết cơ hội chồng con. Trà khoe: "Anh nó cũng tình cảm. Ngày Valentin, anh nó xin đơn vị nghỉ phép ba ngày, ngược đường núi lên với em. Ban ngày em bận dạy học, anh nó lên núi lại xuống núi, tha thẩn bên gốc mận tam hoa. Tối, tụi em mới ngồi chuyện trò được với nhau. Nhưng mà cũng có trò chuyện được chỉ hủ anh, mấy đứa ni nó kêu, nó gọi, nó trêu cả đêm...". Cô giáo Kiều Oanh thủ thỉ: "Trên ni buồn lắm anh nờ. Anh coi, đồi núi hiểm trở, đêm xuống, tụi em có muốn đi mô cũng không dám. Đi mô cũng nỏ thấy đường. Soạn bài xong, đêm còn dài lắm anh nờ, nói chuyện với nhau mãi cũng không biết nói chuyện chi, ngủ cũng không ngủ được, bước ra, nhìn về xuôi, thấy mây mù trùng trùng điệp điệp. Đứa mô trong tụi em cũng nỏ ửng đêm xuống mô anh ạ. Chỉ ửng ban ngày thôi, được dạy học, được vui đùa với các em học sinh, không phải buồn. Anh mà ở lâu trên ni anh mới biết cảm giác của tụi em, sợ đêm xuống lắm anh ạ. Nếu đứa mô có người yêu dưới xuôi, đêm, nhớ mà chết thôi. Răng trên ni nhớ người yêu hơn ở dưới nó anh hề?". Cô giáo Hạnh thì kể: "Bọn em con gái, quen rồi, ngày mô cũng phải son phấn. Nhưng son phấn xong, bước ra khỏi phòng, đứa ni ngấm đứa tê, rồi cười. Phấn son cho ai ngấm hả anh? Con trai được mấy anh trong trường, quen hết rồi. Ngoài trường không có con trai miền xuôi, chỉ toàn thanh niên Mông, Thái, Khơ Mú, họ thấy mình họ còn tránh. Rứa thì mình son phấn cho ai ngấm. E cho trời ngấm anh hề?". Và cô cười. Cười đến thương. Cô giáo Hằng thì yêu luôn thầy Hào cùng dạy một trường. Thế là yên ổn. Hào kể: "Thì ngay khi gặp nhau tại trường, tụi em đã tình ý. Hai đứa xác định, nếu yêu nhau, thành vợ thành chồng thì đây được cũng tốt. Coi như yên một việc. Chứ dạy trên này, kiếm được người để làm vợ, làm chồng khó khăn anh ạ. Sở nói đi nghĩa vụ 3 năm. Nhưng lỡ hơn ba năm, lỡ thêm sáu, bảy năm thì màn rã? Con trai tụi em còn chưa lo, chứ mấy cô mà qua tuổi 25, 26 là gay đó anh ạ".

Tôi lại về trường Nậm Cắn vào sáng thứ hai. Các phòng học đều đang vào tiết dạy. Lớp học trên cao, tiếng cô giáo tiếng Anh Nguyễn Hương Trà đang tập phát âm cho học trò. Các lớp học đều nghiêm túc. Học sinh tuy không có được quần áo đồng bộ, sạch sẽ, tươm tất như miền xuôi nhưng các em đều ngồi học rất nghiêm chỉnh, mũi cao lơ trắng trên đầu. Không khí dạy và học thích mắt vô cùng. Thầy Hùng đưa tôi đi qua tất cả các lớp. Những cô giáo trẻ hồi đêm nghịch ngợm chuyện trò với tôi là thế, bây giờ, trên bục giảng, cô nào cũng say sưa với giờ dạy. Những em học sinh người Mông, người Thái, người Khơ Mú tròn xoe mắt nhìn lên bục. Khác với học sinh miền xuôi, nếu thấy nhà báo chụp ảnh, chắc chắn lớp học sẽ rất ồn ào, nhưng ở đây, các em vẫn nhìn lên bục, không thêm ngoáy nhìn tôi. Thầy Hùng khoe: "Dù là trường miền rẻo cao nhưng chất lượng dạy và học ở đây rất nghiêm túc. Các thầy cô giáo chúng tôi vừa dạy tại trường, vừa phải xuống từng bản, thăm hỏi từng gia đình, xa mấy cũng đi. Nhất là nếu có em nào bỏ lớp về nhà thì các thầy cô thay nhau đi vận động, vận động cho đến khi các em trở lại trường mới thôi. Các em người Mông tiếp thu bài chậm hơn nhưng chăm chỉ. Các em người Thái học tốt nhưng nhà lại quá xa, có em nhà cách trường đến 10 cây số, mùa mưa lũ, nhiều em phải ở tại trường. Các em người Khơ Mú thì nghèo lắm, nhiều em đi học chỉ ăn mấy củ sắn nướng...". Ngôi trường xinh xắn cheo leo bên vách núi. Dù cơ sở vật chất chưa tốt nhưng gọn gàng. Nơi xa xôi này, có một trường học như thế là đã quá mong ước. Và thêm nữa, trường lại đang có một đội ngũ giáo viên trẻ trung, nhiệt huyết và hết lòng tận tụy. Một cô giáo nói: "Các anh đừng lo, tụi em đã lên được tới đây là sống chết chi cũng phải dạy cho tốt. Nhưng tụi em nghe nói, cũng dạy

nơi xa xôi heo hút này, chế độ trang cấp ban đầu Nhà nước cho mỗi người 3 triệu, nhưng rằng đến dù tụi em vẫn chưa có anh à...". Thầy Hùng tâm sự: "Dạy được ở trường tập trung này coi như là sướng. Trong huyện, nhiều thầy cô giáo phải cầm bản, đường sá cách trở, có khi phải đi bộ hàng ngày đường. Họ phải ở cùng đồng bào, ăn ngủ tại nhà dân, dạy mỗi lớp vài chục em nhỏ thôi, ở trong đó như ở đảo, biệt lập hoàn toàn với bên ngoài, cực lắm anh ạ". Lại nhớ lời Chủ tịch UBND huyện Kỳ Sơn Nguyễn Mạnh Cường: "Nhiều lần tôi đi bộ về bản, gặp các cô giáo dạy học cầm bản ở đó, cuộc sống buồn vắng, cay cực, tôi muốn phát khóc. Nhưng biết làm sao hả anh? Muốn đời sống đồng bào phát triển phải bắt đầu từ dạy chữ. Công lao của các thầy cô giáo không thể lấy gì đong đếm được".

Tôi bước vào lớp 9A của Trường phổ thông cơ sở Nậm Cắn 1. Thầy Hùng giới thiệu với tôi một đôi vợ chồng học trò cùng tuổi 14, 15, cùng học một lớp, và cả hai mới thành vợ chồng tết vừa rồi. Tôi hỏi "em" người chồng Lầu Bá Cảo: "Vì sao em cưới vợ sớm thế?". Lầu Bá Cảo chỉ sang "em" người vợ tên là Dền Y Xông: "Tại vì nhà nó muốn cưới". Tôi lại hỏi Dền Y Xông: "Sao mới học lớp 9 đã lấy chồng?". Dền Y Xông cười: "Tại vì nhà ta thấy nhà nó có nhiều nển bạc. Mẹ ta bảo ta phải lấy nó làm chồng để nhà nó cho nhà ta bạc, bán đi lấy tiền mua trâu...". Hỏi, hai em có yêu nhau không? Trả lời: "Học với nhau một lớp mà, cùng về một đường mà, ụng ở với nhau mà. Bản ta, nếu ụng nhau thì cưới thôi. Cưới xong vẫn đi học được mà. Bản ta để con xong vẫn đi học được mà, không bỏ học đâu mà...". Đến lớp 8 A gặp Lý Y Mò, cô học sinh bé nhỏ nhưng tết vừa rồi cũng đã cưới chồng. Hỏi: Sao Lý Y Mò lấy chồng sớm làm gì? Lý Y Mò nói: "Tết nào ở bản mình cũng cưới nhau. Bố mình đưa chồng mình về nói mình cưới nó đi, thế là cưới thôi. Cưới chồng, đi học vui lắm mà. Tối về, mình còn dạy chữ cho chồng mình đó. Chồng mình viết được chữ rồi. Sang năm mình đẻ con. Để con xong, mình đi học tiếp...".

Từ trường, có một nơi ngày chủ nhật có thể về để khuấy khoả nỗi buồn là thị trấn Mường Xén, các cô phải đi xe lai hết 100 nghìn đồng/lượt. Muốn gọi điện thoại cho bố mẹ, cho người yêu, cũng phải về Mường Xén. Muốn xem ti vi phải leo ngược dốc thêm gần 5 cây số lên trạm hải quan cửa khẩu. Muốn mua thêm tí thịt, cá tươi, cũng phải vượt đường đèo dốc gần 30 cây số. Còn một lần về xuôi, phải vắt vèo trên xe đồ gần một ngày trời. Nhưng các cô giáo của tôi đã tình nguyện treo tuổi trẻ mình lên non cao vì sự nghiệp giáo dục vùng cao. Chia tay, tôi nhận từ các cô món quà quý: Cái lồng gà xinh xắn với hai chú gà Gô. Các cô còn "dọa" mỗi tuần về Mường Xén một lần gọi điện cho tôi. Còn tôi, khi đã quay xe tiếp tục cuộc hành trình, lại bỗng dưng cứ thấy nhói lên trong lòng nỗi nhớ... Và thầm mong, lời hứa của ngành Giáo dục sẽ được thực hiện đúng: Sau 3 năm nghỉ vụ miền núi, các thầy cô giáo trẻ sẽ được chuyển vùng. Đừng ai quên lời hứa ấy để các cô giáo trẻ hàng ngày khỏi phải phấn son mang gửi cho trời...

(Báo Văn nghệ)